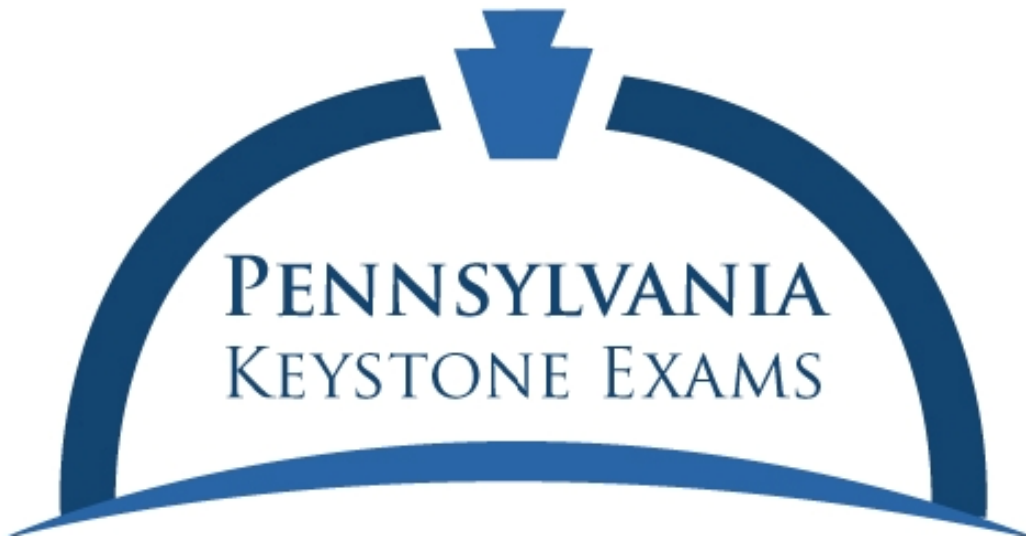




**pennsylvania**  
DEPARTMENT OF EDUCATION



**HƯỚNG DẪN DIỄN GIẢI PHIẾU ĐIỂM  
CÁC KỲ KIỂM TRA CĂN BẢN  
VIETNAMESE VERSION**

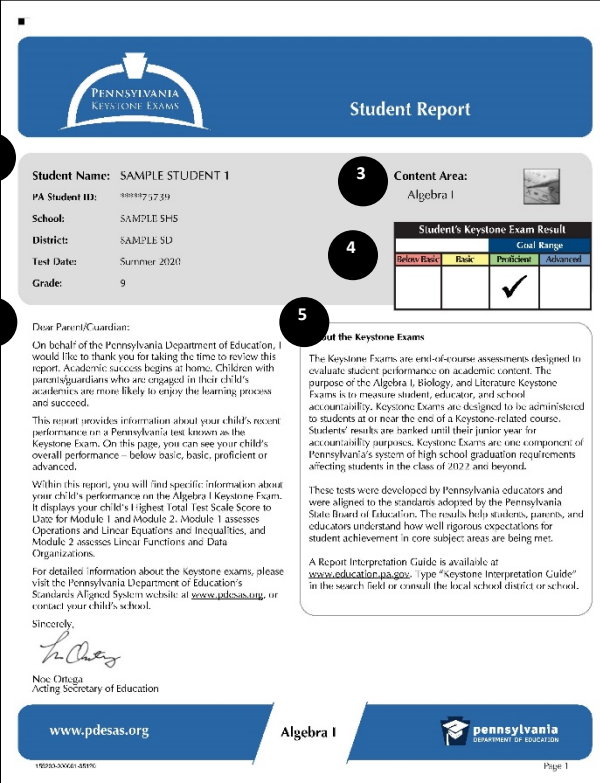
# HƯỚNG DẪN ĐỌC PHIẾU ĐIỂM CỦA HỌC SINH

Các Kỳ Thi Keystone là một thành phần của hệ thống các yêu cầu tốt nghiệp trung học của tiểu bang Pennsylvania dành cho học sinh trong năm học 2023 và sau đó. Các kỳ thi này là những bài đánh giá cuối khóa được thiết kế để đo lường trình độ thông thạo về các môn học Đại Số I, Sinh Học và Văn Học, và các kết quả sẽ được sử dụng trong báo cáo trách nhiệm của tiểu bang và liên bang.

Phiếu Điểm cho biết tiến bộ của học sinh ở từng kỳ Kiểm Tra Căn Bản. Hướng dẫn này giúp giải thích điểm số trên phiếu điểm. Nếu học sinh không làm cả hai phần của một kỳ thi, phần đó trên phiếu điểm sẽ để trống. Hãy nhớ rằng, những kỳ thi này chỉ là một phương pháp đáng giá sự phát triển của học sinh trong học tập.

## MÔ TẢ TRANG 1 CỦA PHIẾU ĐIỂM

- 1 THÔNG TIN VỀ HỌC SINH**  
Mục này cung cấp thông tin về tên của học sinh, trường, học khu, ngày kiểm tra, và cấp lớp.
- 2 THƯ NGỎ CỦA GIÁM ĐỐC SỞ**  
Thư này của Giám Đốc Sở Giáo Dục và mô tả nội dung được đánh giá trong kỳ Kiểm Tra Căn Bản.
- 3 LĨNH VỰC NỘI DUNG**  
Đây là khóa học hoặc môn học được kiểm tra trong kỳ Kiểm Tra Căn Bản.
- 4 KẾT QUẢ KIỂM TRA CĂN BẢN CỦA HỌC SINH**  
Bảng này cho biết mức thành tích của học sinh trên bài Kiểm Tra Căn Bản.
- 5 GIỚI THIỆU VỀ CÁC KỲ KIỂM TRA CĂN BẢN**  
Đây là bản tóm tắt các kỳ Kiểm Tra Căn Bản.



The image shows a sample Student Report for Algebra I. It includes student information, a performance table, and a letter from the State Superintendent of Education. The report is titled "Student Report" and features the Pennsylvania Keystone Exams logo. The student information section includes the name "SAMPLE STUDENT 1", PA Student ID "888875739", School "SAMPLE SHS", District "SAMPLE SD", Test Date "Summer 2020", and Grade "9". The performance table shows a score of "Proficient" for Algebra I. The letter from the State Superintendent of Education, N. Ortiz, provides information about the Keystone Exams and how to access the Report Interpretation Guide.

Student's Keystone Exam Result			
		Goal Range	
Below Basic	Risk	Proficient	Advanced
		✓	



**MÔ TẢ TRANG 2 CỦA PHIẾU ĐIỂM**

**6 MỨC THÀNH TÍCH TRÊN BÀI KIỂM TRA TỔNG**

Mũi tên cho biết mức thành tích của học sinh đối với kỳ Kiểm Tra Căn Bản tổng.

Lưu ý: Nếu học sinh chưa được kiểm tra hoặc chưa nhận được điểm tổng, mũi tên cho biết mức thành tích sẽ không được trình bày.

**7 ĐIỂM SỐ CỦA HỌC SINH**

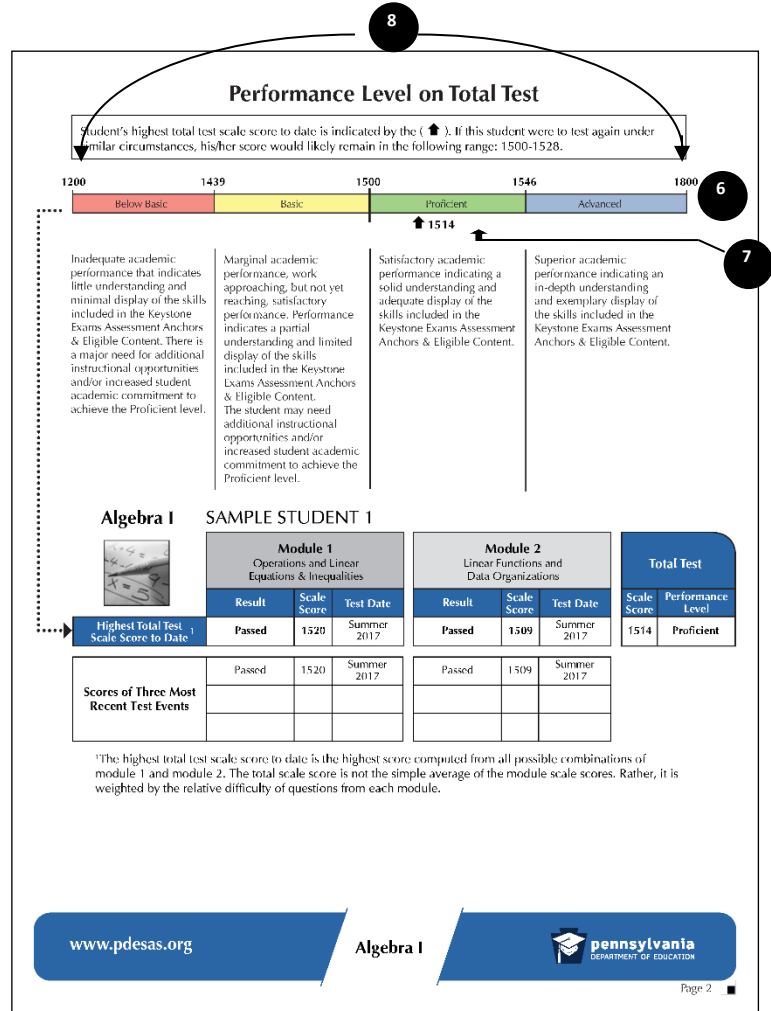
Điểm Trên Thang Điểm Kiểm Tra Tổng Cao Nhất Đến Nay cho biết điểm trên thang điểm của học sinh trong bài kiểm tra tổng. Ngoài ra, mũi tên trên biểu đồ vạch cho biết điểm số của học sinh nằm trong một mức thành tích.

Vì mỗi lĩnh vực nội dung có thang điểm riêng, điểm Kiểm Tra Căn Bản của học sinh sẽ không được so sánh với các lĩnh vực nội dung khác.

**8 ĐIỂM SỐ TRÊN THANG THẤP NHẤT/CAO NHẤT**

Điểm trên thang điểm thấp nhất và cao nhất thể hiện điểm số thấp nhất và cao nhất của học sinh.

Mỗi kỳ Kiểm Tra Căn Bản có một điểm số thấp nhất và cao nhất, không thay đổi qua các năm. Điểm Thành Thạo được ấn định ở 1500 đối với tất cả các bài kiểm tra.





**MÔ TẢ TRANG 2 CỦA PHIẾU ĐIỂM (TIẾP THEO)**

9

**LỖI ĐÁNH GIÁ CHUẨN**

Phạm vi này phản ánh lỗi đánh giá chuẩn (SEM) đối với điểm Kiểm Tra Căn Bản của học sinh. Cụ thể là, nó cung cấp một phạm vi điểm hợp lý mà học sinh có thể nhận được nếu học sinh làm bài kiểm tra tương đương. (Nói cách khác, học sinh đã làm một bài kiểm tra về lĩnh vực nội dung hoàn toàn *giống nhau*, nhưng có một tập hợp các câu hỏi *khác nhau*.) Ví dụ như, nếu điểm Kiểm Tra Căn Bản là 1750 và phạm vi SEM là 1700 đến 1800, thì học sinh đó có khả năng sẽ nhận được điểm nằm trong khoảng 1700 đến 1800 nếu làm một bài kiểm tra ở hình thức khác với các điều kiện tương tự.

10

**Ý NGHĨA CỦA MỨC THÀNH TÍCH**

Mục này cung cấp bản mô tả chung về các mức thành tích của Pennsylvania. Thành tích của học sinh trong các kỳ Kiểm Tra Căn Bản rơi vào một trong bốn mức thành tích: Dưới Căn Bản, Căn Bản, Thành Thạo, và Nâng Cao.

11

**THÀNH TÍCH CỦA HỌC SINH Ở MỖI PHẦN**

Mục này cho biết thành tích của học sinh ở mỗi phần. Nó cung cấp các mốc đánh giá được đề cập ở mỗi phần. Ngoài ra, nó cho biết kết quả, điểm số trên thang điểm, và ngày kiểm tra đối với mỗi phần.

Lưu ý: Học sinh không cần đạt kết quả ở cả hai phần để có điểm Thành Thạo trong kỳ kiểm tra.

12

**THÀNH TÍCH CỦA HỌC SINH ĐỐI VỚI BÀI KIỂM TRA TỔNG**

Mục này cho biết điểm số trên thang điểm và mức thành tích của học sinh ở bài kiểm tra tổng. Điểm số trên thang điểm đối với bài kiểm tra tổng phản ánh điểm số cao nhất được tính khi kết hợp điểm số cao nhất của hai phần. Vì các phần có nội dung câu hỏi và độ khó khác nhau, điểm số trên thang điểm tổng có thể không tương đương với điểm trung bình của các phần. Học sinh nào làm bài Kiểm Tra Căn Bản lần đầu phải làm cả hai phần để có được điểm trên thang điểm tổng.

**Performance Level on Total Test**

Student's highest total test scale score to date is indicated by the (▲). If this student were to test again under similar circumstances, his/her score would likely remain in the following range: 1500-1528.

**Algebra I**

**SAMPLE STUDENT 1**

	Module 1 Operations and Linear Equations & Inequalities			Module 2 Linear Functions and Data Organizations			Total Test	
	Result	Scale Score	Test Date	Result	Scale Score	Test Date	Scale Score	Performance Level
Highest Total Test Scale Score to Date	Passed	1520	Summer 2017	Passed	1509	Summer 2017	1514	Proficient
Scores of Three Most Recent Test Events	Passed	1520	Summer 2017	Passed	1509	Summer 2017		

\*The highest total test scale score to date is the highest score computed from all possible combinations of module 1 and module 2. The total scale score is not the simple average of the module scale scores. Rather, it is weighted by the relative difficulty of questions from each module.

www.pdesas.org      Algebra I      pennsylvania DEPARTMENT OF EDUCATION

Page 2



### THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ CÁC KỲ KIỂM TRA CĂN BẢN

#### NỘI DUNG BÀI LÀM TRONG CÁC KỲ KIỂM TRA CĂN BẢN

Mỗi kỳ Kiểm Tra Căn Bản được tổ chức thành hai hạng loại báo cáo chính được gọi là các phần. Mỗi phần được tổ chức dựa trên các mốc đánh giá cụ thể và nội dung đủ điều kiện trong một lĩnh vực nội dung. Các mốc đánh giá và nội dung đủ điều kiện là các bản mô tả cho biết rõ các tiêu chuẩn được đánh giá ở mỗi kỳ Kiểm Tra Căn Bản và đóng vai trò làm công cụ để điều chỉnh chương trình học, chương trình giảng dạy, và đánh giá. Có thể tìm thấy tất cả thắc mắc về các kỳ Kiểm Tra Căn Bản được điều chỉnh theo các Mốc Đánh Giá và Nội Dung Đủ Điều Kiện của các kỳ Kiểm Tra Căn Bản trên trang web của SAS tại [www.pdesas.org/Standard/Views](http://www.pdesas.org/Standard/Views).

#### HÌNH THỨC CỦA CÁC KỲ KIỂM TRA CĂN BẢN

Các kỳ Kiểm Tra Căn Bản có ở cả hình thức trực tuyến lẫn hình thức dùng giấy/bút chì. Học khu quyết định việc hình thức trực tuyến, giấy/bút chì, hay cả hai được sử dụng tại địa phương.

#### CÁC DẠNG CÂU HỎI TRONG CÁC KỲ KIỂM TRA CĂN BẢN

Các bài Kiểm Tra Căn Bản gồm có các câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi gợi ý, hoặc câu hỏi mở. Đối với từng bài Kiểm Tra Căn Bản, có khoảng 60% đến 75% tổng điểm là từ các câu hỏi trắc nghiệm và 25% đến 40% tổng điểm là từ các câu hỏi gợi ý.

#### QUY TRÌNH BÁO CÁO KẾT QUẢ

Mỗi học khu và trường đặc quyền (charter school) sẽ nhận được hai bản phiếu điểm của từng học sinh trong tất cả các bài Kiểm Tra Căn Bản để phát cho phụ huynh, giáo viên, tư vấn viên, và/hoặc hiệu trưởng. Các học khu và các trường đặc quyền có thể công bố kết quả phiếu điểm Kiểm Tra Căn Bản ở cấp trường.